

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/EB/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02839958368

Fax: 02839958423

Mã số doanh nghiệp: 0105696842

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm:** Gà miếng đông lạnh (Doux Chicken Fingers)

2. **Thành phần:** Thịt gà (28%), nước, bột mì, da gà, dầu hướng dương, chất xơ thực vật (trong đó có lúa mì) và tinh bột, muối, gia vị tạo mùi thơm (hành, tỏi) và gia vị (tiêu đen, ớt paprika), chất ổn định: Pentanatri triphosphat (E451(i)), natri polyphosphate (E452(i)), nấm men (*Saccharomyces cerevisiae*), dextrose, đường, chất chống oxy hóa: Calci ascorbat (E302).

Có thể chứa lượng nhỏ: sữa, trứng, đậu nành.

3. **Thời hạn sử dụng:** 18 tháng kể từ ngày sản xuất. ngày sản xuất và hạn sử dụng xem (PROD) và (EXP) trên bao bì sản phẩm.

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

Quy cách đóng gói: Đóng gói kín

Khối lượng tịnh: 500 g

Chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong bao bì nhựa PE/PP. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Nhà sản xuất: : **DOUX FARMOR**

Địa chỉ: 450 Route De Rosporden, Le Grand Guelen, 29000 Quimper, France

Xuất xứ: Pháp

III. **Mẫu nhãn sản phẩm** (Nhãn chính và nhãn phụ sản phẩm đính kèm)

IV. **Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

+ QCVN 8-1:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm).



+ QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

+ QCVN 8-3:2012/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)


BÌNH HÒA (PAUL LÊ)
Vice President
Import & Export Division



NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Gà miếng đông lạnh (Doux Chicken Fingers)

Thành phần: Thịt gà (28%), nước, bột mì, da gà, dầu hướng dương, chất xơ thực vật (trong đó có lúa mì) và tinh bột, muối, gia vị tạo mùi thơm (hành, tỏi) và gia vị (tiêu đen, ớt paprika), chất ổn định: Pentanatri triphosphat (E451(i)), natri polyphosphate (E452(i)), nấm men (*Saccharomyces cerevisiae*), dextrose, đường, chất chống oxy hóa: Calci ascorbat (E302).

Có thể chứa lượng nhỏ: sữa, trứng, đậu nành.

Khối lượng tịnh: 500 g

Thời hạn sử dụng: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. ngày sản xuất và hạn sử dụng xem (PROD) và (EXP) trên bao bì sản phẩm.

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm đông lạnh nhanh và đã được nấu chín, không rã đông trước khi chế biến.

- + Làm nóng bằng chảo rán: 8 phút ở nhiệt độ bình thường
- + Làm nóng bằng nồi chiên sâu: 1 phút 45 ở 185°C
- + Làm nóng bằng lò nướng: 10 phút ở 210°C

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản đông lạnh ở nhiệt độ - 18°C. Không đông lạnh lại khi đã rã đông một lần.

Cảnh báo an toàn: Bảo quản theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất

Nhà sản xuất: : DOUX FARMOR

Địa chỉ: 450 Route De Rosporden, Le Grand Guelen, 29000 Quimper, France

Xuất xứ: Pháp

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02839958368

Fax: 02839958423



Số/Code: 1905579/KQKN
Mã số/ID: 1905144-2
Trang/page 1 | 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Tên khách hàng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB
Client

Địa chỉ: 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Address

Tên mẫu: Gà miếng đông lạnh (Doux Chicken Fingers)
Name of sample

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong bao bì kín
State of Sample Sample finished, contained in sealed packaging

Ngày nhận mẫu: 14/05/2019
Date of receiving

Thời gian thử nghiệm: 14/05 – 20/05/2019
Test period

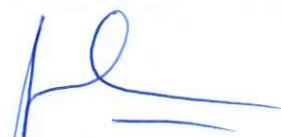
Ngày trả kết quả: 21/05/2019
Date of issue

Kết quả: Xem trang 2/2
Results: View page

Ghi chú: (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005
KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện
Chỉ tiêu 08 có ngưỡng phát hiện = 10 CFU/g

Note: (b): Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế chỉ định
(*): Parameters accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2005)
ND: Not Detected. LOD: Limit of detection
Limit of detection of 08th parameters is 10 CFU/g
(b): Parameters appointed by Vietnam Food Administration (VFA) – Ministry of Health (MOH)

Phụ trách PTN
Head of laboratory



Nguyễn Kim Liễu

GIÁM ĐỐC
Director



Nguyễn Thị Hồng

- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request
- Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Công Ty TNHH DV KHCN Khuê Nam
This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of director Khuê Nam.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử / This testing result is only valid on tested sample.



Số/Code: 1905579/KQKN

Mã số/ID: 1905144-2

Trang/page 2 | 2

TT No.	CHỈ TIÊU PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	KẾT QUẢ RESULT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD
01	pH (10%)	-	6.51	TCVN 4835:2002
02	NH ₃	mg/100g	26.2	TCVN 3706:1990(*) (b)
03	Chì (Pb) Lead (Pb)	mg/kg	KPH / ND (LOD=0.01)	AOAC 999.11(*) (b)
04	Cadimi (Cd) Cadmium (Cd)	mg/kg	KPH / ND (LOD=0.01)	AOAC 999.11(*) (b)
05	Aflatoxin B1	µg/kg	KPH / ND (LOD=0.4)	KN/QTTN.H42 (Ref. AOAC 2005.08) (b)
06	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	KPH / ND (LOD=0.4)	KN/QTTN.H42 (Ref. AOAC 2005.08) (b)
07	Tổng số vi khuẩn hiếu khí Total Plate Count	CFU/g	1.9 x 10 ²	ISO 4833-1:2013(*) (b)
08	Escherichia Coli	CFU/g	Không phát hiện Not Detected	ISO 16649-2:2001(*) (b)
09	Salmonella	/25g	Không phát hiện Not Detected	ISO 6579-1:2017(*)